

Số: 4766 /QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động khoa học công nghệ tại Đại học Đà Nẵng**

### GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2762/QĐ-ĐHĐN ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động khoa học công nghệ tại Đại học Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của Đại học Đà Nẵng, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, KHCNMT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Lê Quang Sơn

## QUY ĐỊNH

**Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Đại học Đà Nẵng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4766/QĐ-ĐHĐN ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định việc quản lý và tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) tại Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN), bao gồm:

- Quản lý nhiệm vụ KH&CN;
- Quản lý và tổ chức hội thảo khoa học;
- Quản lý kết quả hoạt động KH&CN và quy đổi giờ nghiên cứu khoa học;
- Khen thưởng và xử lý vi phạm trong hoạt động KH&CN;

2. Văn bản này áp dụng cho các trường đại học thành viên, đơn vị thuộc, đơn vị trực thuộc ĐHĐN (sau đây được gọi là đơn vị) và tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động KH&CN tại ĐHĐN.

##### **Điều 2. Nguồn lực thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Nguồn lực thực hiện các hoạt động KH&CN ở ĐHĐN bao gồm:

a. Nguồn nhân lực: đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên.

b. Hệ thống phòng thí nghiệm, trang thiết bị nghiên cứu.

c. Kinh phí gồm:

- Kinh phí sự nghiệp KH&CN, kinh phí sự nghiệp môi trường, kinh phí đầu tư phát triển;

- Quỹ phát triển KH&CN ĐHĐN;

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, ngành, địa phương;

- Kinh phí hỗ trợ từ nguồn thu sự nghiệp KH&CN của các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN;

- Kinh phí hỗ trợ của cơ quan, doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

- Kinh phí của dự án quốc tế, tài trợ của cá nhân, tổ chức;

- Kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp khác.

2. ĐHĐN thống nhất quản lý và điều hành các nguồn lực nói trên theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHĐN nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động KH&CN.

## Chương II

### QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

#### Điều 3. Quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp quốc gia

1. Nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp quốc gia do ĐHĐN chủ trì là những nhiệm vụ KH&CN do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chính phủ, cơ quan nhà nước ở trung ương phê duyệt và giao ĐHĐN làm cơ quan chủ trì, các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN làm cơ quan thực hiện đề tài.

a. Công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các nhiệm vụ thực hiện theo các quy định của Nhà nước có liên quan tương ứng với các nhiệm vụ được giao.

b. Trách nhiệm của ĐHĐN

- Trên cơ sở đề xuất từ các đơn vị; căn cứ vào kế hoạch KH&CN và định hướng ưu tiên hàng năm, ĐHĐN xem xét hoặc tổ chức xây dựng danh mục nhiệm vụ, tổng hợp gửi các bộ, ngành liên quan theo quy định.

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ. Trong trường hợp được ủy quyền, tổ chức triển khai ký hợp đồng thực hiện với vai trò là bên giao nhiệm vụ.

- Phối hợp với bộ, ngành thực hiện chức năng quản lý liên quan đối với các nhiệm vụ KH&CN.

c. Trách nhiệm của các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHĐN

- Tổ chức xây dựng đề xuất nhiệm vụ, báo cáo ĐHĐN để xem xét, tổng hợp báo cáo bộ, ngành.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và thành viên nhóm nghiên cứu thực hiện đúng tiến độ nhiệm vụ theo hợp đồng đã ký kết.

- Phối hợp quản lý hiệu quả việc công bố và ứng dụng kết quả, sản phẩm KH&CN của nhiệm vụ KH&CN theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

- Định kỳ và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo bộ, ngành và ĐHĐN về tình hình và kết quả thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nhiệm vụ KH&CN không hoàn thành theo quy định của Nhà nước và của ĐHĐN.

d. Trách nhiệm của chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN

- Thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ nội dung nhiệm vụ theo hợp đồng đã ký kết.

- Định kỳ và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo ĐHĐN và cơ quan liên quan về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp quốc gia do các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN chủ trì là những nhiệm vụ KH&CN do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chính phủ, cơ quan nhà nước ở trung ương phê duyệt và giao các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN là cơ quan chủ trì.

a. Công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các nhiệm vụ thực hiện theo các quy định của Nhà nước có liên quan tương ứng với các nhiệm vụ được giao.

b. Định kỳ hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu), cơ quan chủ trì báo cáo ĐHĐN tình hình quản lý, tổ chức và kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp quốc gia.

#### **Điều 4. Quản lý đề tài KH&CN cấp ĐHĐN**

Việc quản lý và tổ chức thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHĐN được thực hiện theo Quyết định số 1826/QĐ-ĐHĐN ngày 31/5/2018 của Giám đốc ĐHĐN quy định về quản lý đề tài KH&CN cấp ĐHĐN.

#### **Điều 5. Quản lý đề tài KH&CN cấp cơ sở**

1. Thủ trưởng của các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHĐN ban hành quy định về quản lý và tổ chức thực hiện đề tài KH&CN cấp cơ sở do đơn vị quản lý phù hợp với quy định của nhà nước và của ĐHĐN.

2. Việc quản lý và tổ chức thực hiện đề tài KH&CN cấp cơ sở của các đơn vị thuộc ĐHĐN (khỏi cơ quan ĐHĐN) được thực hiện theo Quyết định số 4031/QĐ- ĐHĐN ngày 6/8/2015 của Giám đốc ĐHĐN quy định về quản lý đề tài KH&CN cấp cơ sở của ĐHĐN.

3. Định kỳ hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu) các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN báo cáo ĐHĐN tình hình quản lý, tổ chức và kết quả thực hiện đề tài KH&CN cấp cơ sở do đơn vị quản lý.

#### **Điều 6. Quản lý nhiệm vụ KH&CN hợp tác trong nước**

1. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác trong nước do ĐHĐN làm cơ quan chủ trì là các đề tài, dự án hoặc nội dung KH&CN khác được triển khai hợp tác giữa ĐHĐN và các đối tác trong nước bằng kinh phí của đối tác hoặc kinh phí của cả hai bên.

a. Căn cứ vào nhu cầu đặt hàng của đối tác và tiềm lực KH&CN của ĐHĐN, ĐHĐN tổ chức xây dựng và thống nhất danh mục nhiệm vụ với đối tác.

b. Việc tuyển chọn, phê duyệt và quản lý nhiệm vụ KH&CN hợp tác thực hiện phù hợp với quy định, thỏa thuận của hai bên.

2. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác trong nước do các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN làm cơ quan chủ trì là các đề tài, dự án hoặc nội dung KH&CN khác được triển khai hợp tác giữa trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc và các đối tác trong nước bằng kinh phí của đối tác hoặc kinh phí của cả hai bên.

a. Công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các nhiệm vụ thực hiện theo các quy định của Nhà nước và phù hợp với quy định, thỏa thuận của hai bên.

b. Định kỳ hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu), các trường đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc báo cáo ĐHĐN (qua Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường) về tình hình tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN hợp tác trong nước của đơn vị.

### **Điều 7. Quản lý nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế**

1. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế do ĐHĐN làm cơ quan chủ trì là các đề tài, dự án hoặc nội dung KH&CN khác được hợp tác triển khai giữa ĐHĐN và đối tác nước ngoài (bao gồm nhà tài trợ hoặc/và đối tác chuyên môn) trong khuôn khổ các chương trình tài trợ quốc tế, hợp tác theo nghị định thư hoặc hợp tác song phương khác.

a. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế hoàn toàn bằng kinh phí nước ngoài tài trợ thực hiện theo các văn bản pháp quy của nhà nước và quy định của các chương trình tài trợ.

b. Nhiệm vụ KH&CN theo nghị định thư thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư.

c. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế có sử dụng kinh phí của ĐHĐN thực hiện quy trình đề xuất, tuyển chọn, phê duyệt và quản lý theo thỏa thuận hai bên, đồng thời tuân thủ các văn bản pháp quy của Nhà nước về hợp tác quốc tế trong KH&CN.

2. Nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế do các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHĐN làm cơ quan chủ trì là các đề tài, dự án hoặc nội dung KH&CN khác được hợp tác triển khai giữa trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc và đối tác nước ngoài (bao gồm nhà tài trợ hoặc/và đối tác chuyên môn) trong khuôn khổ các chương trình tài trợ quốc tế, hợp tác theo nghị định thư hoặc hợp tác song phương khác.

a. Công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các nhiệm vụ thực hiện theo các quy định của Nhà nước, các Bộ ngành liên quan và phù hợp với quy định, thỏa thuận của hai bên.

b. Định kỳ hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu), các trường đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc báo cáo ĐHĐN (qua Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường) về tình hình tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN hợp tác quốc tế của đơn vị.

## **Chương III**

### **QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC**

#### **Điều 8. Tổ chức hội thảo khoa học trong nước**

1. Hội thảo khoa học trong nước là các hội thảo tổ chức tại Việt Nam và không do cơ quan, tổ chức nước ngoài tổ chức hoặc tham gia tổ chức.

## 2. Thẩm quyền quyết định tổ chức hội thảo:

a. Đối với các hội thảo do các trường đại học thành viên, các đơn vị trực thuộc ĐHĐN chủ trì: Thủ trưởng trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc quyết định việc tổ chức hội thảo.

Riêng đối với các hội thảo có nội dung liên quan đến các vấn đề chính trị, an ninh, quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, biên giới, lãnh thổ hoặc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, các trường đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc báo cáo ĐHĐN (qua Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường) kế hoạch tổ chức hội thảo để trình Giám đốc phê duyệt kế hoạch và nội dung trước khi quyết định tổ chức.

b. Đối với các hội thảo do các đơn vị thuộc ĐHĐN chủ trì: Các đơn vị thuộc ĐHĐN xây dựng kế hoạch tổ chức hội thảo và gửi kế hoạch về ĐHĐN (qua Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường) để Giám đốc ĐHĐN xem xét phê duyệt quyết định tổ chức hội thảo.

3. Đơn vị chủ trì hội thảo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thảo theo nội dung kế hoạch đã được phê duyệt; chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, tài liệu và tài chính phục vụ hội thảo; báo cáo ĐHĐN tóm tắt kết quả tổ chức hội thảo trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội thảo.

## **Điều 9. Tổ chức hội thảo khoa học quốc tế**

Việc quản lý và tổ chức hội thảo khoa học quốc tế được thực hiện theo Điều 20 và Điều 21 tại Quyết định số 1489/QĐ-ĐHĐN ngày 06/5/2020 của Giám đốc ĐHĐN quy định về công tác quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của ĐHĐN.

## **Chương IV**

### **QUẢN LÝ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ QUY ĐỔI GIỜ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

#### **Điều 10. Công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Sau khi nghiệm thu các đề tài/ dự án KH&CN, các đơn vị hoặc cá nhân thực hiện các đề tài/dự án KHCN có trách nhiệm thông báo công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN của mình trên trang thông tin điện tử của ĐHĐN hoặc bản tin của đơn vị đối với tất cả các đề tài/ dự án KH&CN các cấp do đơn vị là cơ quan chủ trì.

2. Kết quả của các hoạt động KHCN khi công bố dưới dạng các ấn phẩm khoa học phải ghi đầy đủ địa chỉ của ĐHĐN bằng tiếng Anh và tiếng Việt, sự tài trợ của ĐHĐN và của đơn vị chủ trì (nếu có).

#### **Điều 11. Quyền sở hữu, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**

Quyền sở hữu, quyền tác giả đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ từ nhiệm vụ KH&CN các cấp khác thực hiện theo Luật khoa học và công nghệ và Quy định số 2681/QĐ-ĐHĐN ngày 03/6/2015 của Giám đốc ĐHĐN về Quản lý hoạt động Sở hữu trí tuệ trong Đại học Đà Nẵng.